

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K- TỈNH NINH BÌNH**

Bản án số: **18/2021/HNGĐ-ST**

Ngày 26/5/2021

“V/v Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con
sau ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.

Các hội thẩm nhân dân: ông Vũ Xuân Dự và ông Vũ Đức Bính

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K - tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Ninh Trọng Khánh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai vụ án thụ lý số 39/2021/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 về “ Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1989; ĐKKHKT và trú tại: Thôn 3, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988; ĐKKHKT: xóm 1, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình; hiện cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy P, huyện L, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về phía nguyên đơn chị Trần Thị T trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn L đăng ký kết hôn năm 2014 tại UBND xã T. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống thì có xảy ra mâu thuẫn nên đã ly hôn theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 03/2020/QĐST-HNGĐ ngày 13/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện K. Theo quyết định này, con chung của vợ chồng là cháu Nguyễn Trần Anh Q, sinh ngày 24/7/2016 do anh L nuôi dưỡng, chị phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh L mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 01/2020 đến khi con chung thành niên. Đến tháng 9/2020, anh L phải chấp hành án tại Cơ sở Cai nghiện ma túy Phước Bình có địa chỉ tại huyện L, tỉnh Đồng Nai thì cháu Quân về ở với chị, do chị nuôi dưỡng trực tiếp từ thời điểm đó. Vì vậy, để đảm bảo cuộc sống học tập, sinh hoạt ổn định cho cháu Q, chị T yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi quyền nuôi cháu Q từ anh L sang cho chị và không yêu cầu anh L phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị

Vì điều kiện xa xôi, bận công việc nên chị có đơn xin xét xử vắng mặt

Về phía bị đơn anh Nguyễn Văn L: Anh không có văn bản trình bày ý kiến cụ thể đối với yêu cầu của chị T nhưng anh có giao nộp Bản thỏa thuận đề ngày 16/3/2021 ghi nhận việc thỏa thuận của anh và chị T về việc giao cháu Nguyễn Trần Anh Q là con chung cho người trực tiếp nuôi dưỡng là chị Trần Thị T và anh không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị T.

Hiện nay anh đang cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy Phước Bình theo quyết định số 328/2020/QĐ-TA từ ngày 24/7/2020 đến ngày 24/10/2021 nên anh có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K về tố tụng: nguyên đơn, bị đơn và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 68, 69, 70, 81, 82, 83.84 Luật HNGĐ; Điều 147, 228 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14. Tuyên:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giao cháu Nguyễn Trần Anh Q, sinh ngày 24/7/2016 cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Văn L không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị T. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom chăm sóc con chung. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện nộp án phí của chị Trần Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Trần Thị T khởi kiện yêu cầu giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Văn L, có đăng ký HKTT tại xóm 1, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình; căn cứ quy định tại điều 28 và 39 BLTTDS vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện K. Nguyên đơn, bị đơn đều đã được Tòa án tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của pháp luật nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 3 Điều 228 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung:

Tại Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 03/2020/QĐST-HNGĐ ngày 13/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện K đã quyết định giao con chung là cháu Nguyễn Trần Anh Q, sinh ngày 24/7/2021 cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị T phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh L mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 01/2020 đến khi con chung thành niên. Thực tế thỏa thuận này đã có hiệu lực pháp luật, các bên đã thực hiện

Hiện nay anh Nguyễn Văn L nghiện ma túy và phải chấp hành cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phước Bình, huyện L, tỉnh Đồng Nai, không thể tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung như anh chị đã thỏa thuận được. Việc chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Q do chị T thực hiện từ thời điểm anh L đi chấp hành cai nghiện (tháng 7/2020) cho đến nay.

Anh L cũng có quan điểm nhất trí để chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung

Để đảm bảo việc phát triển bình thường của cháu Nguyễn Trần Anh Q thì yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Q của chị T là căn cứ, được chấp nhận

Về mức cấp dưỡng: Do anh L đang phải chấp hành cai nghiện và chị T không yêu cầu anh L phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Căn cứ quy định tại điều 147 BLTTDS và Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 buộc anh Nguyễn Văn L phải nộp tiền án phí nhưng chị T tự nguyện chịu án phí thay nên chị T phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 68, 69, 70, 81, 82, 83, 84 Luật HNGĐ; Điều 147, 228 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giao cháu Nguyễn Trần Anh Q, sinh ngày 24/7/2016 cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Văn L không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị T. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom chăm sóc con chung.

3/ Về án phí: Chị Trần Thị T phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005302 ngày 14/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện L, tỉnh Đồng Nai;
- Chi cù THADS huyện K
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thế Anh